

MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ CẢI TIẾN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO THỐNG KÊ ĐỊNH KỲ NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN

Nguyễn Hoà Bình *

Chế độ báo cáo thống kê định kỳ nông, lâm nghiệp và thủy sản ban hành theo Quyết định 657/2002/QĐ-TCTK áp dụng đối với Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là chế độ 657) đến nay đã thực hiện được hơn 5 năm. Trong thời gian qua, chế độ 657 đã phát huy tác dụng cung cấp những thông tin cần thiết giúp cho các cấp, các ngành từ Trung ương đến các địa phương đánh giá, chỉ đạo và điều hành trong lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản.

So với chế độ báo cáo nông, lâm nghiệp và thủy sản ban hành theo Quyết định 300/TCTK/NLTS ngày 19 tháng 7 năm 1996. Chế độ 657 đã bỏ được hàng trăm chỉ tiêu, đồng thời bổ sung được nhiều chỉ tiêu cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu thông tin chỉ đạo nông, lâm nghiệp và thủy sản trong nền kinh tế thị trường như: bổ sung các chỉ tiêu về kinh tế trang trại, thêm báo cáo về hợp tác xã nông, lâm nghiệp, thủy sản chuyển đổi, thành lập mới theo Luật HTX, bổ sung các chỉ tiêu

trồng rừng theo dự án trồng mới 5 triệu ha trong ngành thủy sản, bổ sung các chỉ tiêu về khai thác hải sản xa bờ, bổ sung báo cáo theo dõi tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp liên doanh, liên kết với nước ngoài, ngoài ra, còn tăng thêm kỳ báo cáo 6 tháng, báo cáo sơ bộ, báo cáo ước tính,...

Tuy vậy, nhìn lại hệ thống chỉ tiêu báo cáo đã ban hành trước yêu cầu đổi mới nhanh chóng trong hoạt động nông, lâm nghiệp và thủy sản những năm qua ta thấy chế độ báo cáo đã bộc lộ những khuyết điểm, hạn chế sau đây:

Chế độ báo cáo 657 chưa thể hiện được một số chỉ tiêu trong hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia như: chỉ tiêu giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1ha đất trồng trọt và mặt nước nuôi trồng thủy sản, diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới tiêu. Trong nền kinh tế thị trường, sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản biến đổi nhanh chóng, nhiều sản phẩm mới, cây con giống mới ra đời theo hướng sản xuất công nghiệp, qui mô lớn, thâm canh,

* Nguyên Phó Vụ trưởng Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản

bán thâm canh, công nghệ cao (trồng nấm, ca cao, nuôi cá sấu, đà điểu, hươu, gấu, nuôi gà công nghiệp, nuôi lợn hướng nạc, nuôi thâm canh cá tra, cá ba sa, nuôi ba ba, trồng rau công nghệ cao,...) thì hệ thống chỉ tiêu báo cáo vẫn chỉ tập trung vào một số cây, con chủ yếu với phân tổ đơn giản và thiếu nhiều cây, con, sản phẩm nông, lâm nghiệp, thủy sản khiến cho việc hoạch định kế hoạch phát triển sản xuất gặp khó khăn và tính toán không đầy đủ, chính xác chỉ tiêu giá trị sản xuất, giá trị tăng thêm trong ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản.

Trong nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa thành phần kinh tế quan trọng vẫn được coi là nền tảng và giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân ở nước ta là các doanh nghiệp nhà nước, các HTX nông, lâm nghiệp và thủy sản nhưng chỉ tiêu thông tin về những thành phần kinh tế này mới chỉ bao gồm những chỉ tiêu về số lượng doanh nghiệp, diện tích đất, số lao động mà thiếu chỉ tiêu về kết quả sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản; chưa có các chỉ tiêu về tài chính, về hiệu quả sản xuất kinh doanh (như: các loại vốn, doanh thu, đóng góp vào ngân sách nhà nước, lãi lỗ,...).

Căn cứ vào Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 305/2005/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ và chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với

Bộ, ngành theo Quyết định số 111/2008/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ có thể thấy các chỉ tiêu đã ban hành cho Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản. Tuy nhiên, chế độ báo cáo thống kê định kỳ nông, lâm nghiệp, thủy sản của Tổng cục Thống kê ban hành trước đây vẫn có các chỉ tiêu này nên cần được sửa đổi về một số chỉ tiêu sau: diện tích trồng rừng, diện tích nuôi dưỡng chăm sóc rừng, khai thác gỗ và sản phẩm lâm nghiệp khác, thiệt hại rừng (số vụ, diện tích và giá trị thiệt hại về cháy rừng, chặt phá rừng).

Trong hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia một số chỉ tiêu thống kê nông, lâm nghiệp và thủy sản do Tổng cục Thống kê thu thập số liệu được thu thập chi tiết đến cấp vùng, tỉnh/thành phố, nhưng trong chế độ báo cáo thống kê định kỳ nông, lâm nghiệp và thủy sản hiện hành có 3 báo cáo (Diện tích, năng suất, sản lượng cây hàng năm chủ yếu; Diện tích, năng suất, sản lượng cây lâu năm chủ yếu; Số lượng trâu, bò, lợn) lại được phân tổ tới từng huyện/thị, yêu cầu báo cáo này là lần sang chức năng quản lý chỉ đạo của cấp tỉnh/thành phố, theo chúng tôi số liệu thu thập ở tầm vĩ mô với qui mô cả nước chỉ nên thu thập tới cấp vùng và tỉnh/thành phố, số liệu cấp huyện từ nhiều năm nay thu về chỉ được lưu giữ lại không

tổng hợp gây lãng phí giấy tờ, công sức và chi phí.

Thực tế những năm qua, tuy đã có qui định chúc năng, nhiệm vụ của các Vụ trong Tổng cục Thống kê nhưng cho đến nay có một số chỉ tiêu cũng cần được xem xét lại. Ví dụ: Chỉ tiêu nhân khẩu, hộ khẩu và lao động nông, lâm nghiệp và thủy sản qui định hàng năm Vụ Dân số và Lao động cung cấp cho Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản nhưng những năm qua việc phân bổ chi tiết về nhân khẩu, lao động theo ngành như: nhân khẩu nông nghiệp, lao động trồng trọt, lao động chăn nuôi, lao động nuôi trồng thủy sản, lao động khai thác thủy sản, lao động trồng rừng, lao động khai thác lâm sản, lao động dịch vụ nông, lâm nghiệp,... không đáp ứng được yêu cầu của Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản.

Trong chế độ báo cáo tuy đã bổ sung thêm kỳ báo cáo sơ bộ và chính thức 6 tháng nhưng trên thực tế Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản vẫn phải thu thập thông tin từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và từ tỉnh để báo cáo hàng tháng, báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng và năm về sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản. Điều đó cho thấy, kỳ báo cáo theo qui định hiện hành là chưa đáp ứng đủ nhu cầu thông tin, chỉ đạo của các ngành, các cấp từ Trung ương đến các địa phương một cách thường xuyên, kịp thời.

Một nhược điểm của chế độ báo cáo đã

ban hành là khái niệm, nội dung và phương pháp tính một số chỉ tiêu còn sơ sài và không còn phù hợp với phát sinh trong thực tế điều tra ở địa phương và cơ sở.

Ví dụ: Trong báo cáo ngành thủy sản, diện tích nuôi trồng thủy sản được giải thích "là diện tích các loại mặt nước được dùng để nuôi trồng thủy sản trong năm", trong khi đó diện tích nuôi trồng thủy sản có bao gồm diện tích bờ bao, diện tích ao lắng, ao lọc, diện tích kênh mương dẫn nước, diện tích các công trình xây dựng cơ bản, khu vực sản xuất phục vụ cho nuôi trồng thủy sản trong doanh nghiệp, trang trại và hộ nuôi trồng thủy sản hay không? những diện tích nuôi trồng hỗn hợp trong năm (1 vụ trồng lúa, 1 vụ nuôi cá hoặc tôm hoặc những diện tích vừa trồng lúa vừa nuôi thủy sản, vừa trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm, trồng cây lâm nghiệp vừa nuôi thủy sản,...) thì được tính như thế nào? chưa được giải thích rõ trong chế độ báo cáo.

Chỉ tiêu khác như: hộ, lao động thủy sản được giải thích là những hộ, lao động tham gia vào nuôi trồng, khai thác thủy sản trong năm, giải thích này chỉ đúng với những hộ, lao động chuyên nuôi trồng, khai thác thủy sản. Còn những hộ có lao động tham gia vào nhiều ngành nghề sản xuất kinh doanh khác nhau, thậm chí một lao động trong năm tham gia vào nhiều ngành nghề sản xuất thì thống kê hộ, lao động vào một ngành sản xuất như thế nào

cũng không được giải thích rõ.

Xuất phát từ những phân tích trên, chúng tôi cho rằng trong chế độ báo cáo mới cần nghiên cứu cải tiến theo mấy hướng chủ yếu sau:

1. Trên cơ sở phân công thu thập, cung cấp thông tin giữa các Bộ, ngành với Tổng cục Thống kê thông qua hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, chế độ báo cáo thống kê định kỳ ban hành cho các Bộ, ngành cần loại bỏ một số thông tin trùng lặp giữa các kênh thông tin này. Theo chúng tôi trong chế độ báo cáo thống kê định kỳ nông, lâm nghiệp và thủy sản cải tiến có thể loại bỏ một số báo cáo sau: Diện tích trồng rừng, diện tích chăm sóc nuôi dưỡng rừng; kết quả khai thác gỗ và các loại lâm sản khác; thiệt hại về rừng. Nếu khai thác triệt để kênh thông tin từ các Bộ, ngành có thể còn bỏ được báo cáo diện tích rừng hiện có vì chỉ tiêu này được Bộ, ngành tổng kiểm kê theo định kỳ 5 năm 1 lần theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Đồng thời rà soát quá trình thu thập, cung cấp thông tin giữa các Vụ trong Tổng cục Thống kê theo chúng tôi chế độ báo cáo thống kê nông, lâm nghiệp, thủy sản mới có thể bỏ bớt báo cáo về doanh nghiệp nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng năm mà dựa vào kết quả điều tra doanh nghiệp hàng năm của Vụ Thống kê Công nghiệp và Xây dựng để thu thập thông tin về thành phần kinh tế này; mặt khác cần

bổ sung báo cáo về nhân, hộ khẩu, lao động nông, lâm nghiệp, thủy sản mà Vụ Dân số và Lao động không đáp ứng được nhu cầu thông tin chi tiết.

2. Bổ sung thêm các cây trồng, con gia súc, sản phẩm mới phát sinh trong quá trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế thị trường. Phân tổ chi tiết hơn đối với các sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản cũng như phân tổ chi tiết cây trồng, con gia súc theo phương thức trồng trọt thâm canh, chăn nuôi theo hướng công nghiệp qui mô lớn, theo hướng công nghệ cao,... Phân tổ lại cây trồng, vật nuôi theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam 2007.

3. Bổ sung thêm kỳ hạn và biểu mẫu báo cáo nhanh tháng, báo cáo ước tính,... phù hợp với từng loại báo cáo nhằm đáp ứng yêu cầu chỉ đạo của các cấp, các ngành từ Trung ương đến các địa phương.

4. Cùng với việc bổ sung báo cáo là quá trình hoàn thiện khái niệm, nội dung, phương pháp tính chỉ tiêu báo cáo cho phù hợp với chuẩn mực quốc tế và thực tiễn các vùng miền, các địa phương trong cả nước. Đồng thời cải tiến một bước về hình thức thiết kế, mã hoá và tiêu chuẩn hoá các phần, các mục, các chỉ tiêu trong báo cáo nhằm đáp ứng yêu cầu khoa học, hiện đại hoá trong kiểm tra, xử lý thông tin, tổng hợp số liệu, truyền đưa thông tin thống kê qua hệ thống máy tính kết nối mạng cục bộ và mạng internet. ■